

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH GIANG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2020/HS-ST

Ngày: 28-02-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Quân;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh AnhBAT – Cán bộ hưu trí;

2. Ông Nguyễn Đức Anh – Phó Bí thư Huyện đoàn Ninh Giang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Đức Huân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Đình Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Trung D, sinh ngày 13/9/2002 tại huyện L, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú: Thôn c, xã Th, huyện L, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trung Ph và bà Phạm Thị B; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 04/01/2019 Chủ tịch UBND huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000đ về hành vi “Tàng trữ trái phép pháo nổ” (đã nộp tiền phạt ngày 07/01/2019); bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/11/2019 đến nay (*hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương*). Có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện của bị cáo: Bà Phạm Thị B; trú tại: Thôn c, xã Th, huyện L, tỉnh Hải Dương – là mẹ đẻ của bị cáo (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Thị Ung - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương (Có mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Quý Tr (vắng mặt);
2. Anh Nguyễn Văn L (vắng mặt);
3. Anh Lương Thành C (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 15 phút, ngày 06 tháng 11 năm 2019, tại trước cửa quán Karaoke Diamond Club thuộc thôn V, xã T, huyện Gi, tỉnh Hải Dương lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Giang bắt quả tang thu giữ tại túi áo khoác của bị cáo Nguyễn Trung D đang mặc 01 túi nilon, kích thước (4x6)cm, bên trong có chứa 01 viên nén màu xanh (dạng viên thuốc). Bị cáo khai: viên nén màu xanh trong túi nilon là viên ma túy tổng hợp (còn gọi là thuốc lắc).

Quá trình điều tra xác định: Bị cáo đã từng sử dụng ma túy tổng hợp (thuốc lắc), đầu tháng 11/2019 bị cáo đến thành phố Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh chơi và đã được một nam thanh niên tên Long (bị cáo mới quen Long nên không biết cụ thể họ tên, địa chỉ) cho viên ma túy trên. Sau khi được cho bị cáo luôn cất giấu viên ma túy trong người, mục đích khi nào có nhu cầu thì sẽ sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 570/KLGD ngày 07/11/2019, Phòng Kỹ thuật hình sự-Công an Thành phố Hải Phòng kết luận: Viên nén màu xanh gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,3185 gam, là loại MDMA.

Tại bản Cáo trạng số 12/CT-VKS-NG ngày 13 tháng 02 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Trung D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: VKSND huyện Ninh Giang giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 91; khoản 1 Điều 101 BLHS. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Tịch thu tiêu

huỷ 0,1706 gam chất ma túy MDMA do cơ quan giám định hoàn lại; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận Quyết định truy tố và luận tội của VKSND huyện Ninh Giang đối với bị cáo là đúng. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp nhất.

Người bào chữa, người đại diện cho bị cáo nhất trí với luận tội của VKSND huyện Ninh Giang. Tuy nhiên, do bị cáo là người dưới 18 tuổi nên đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Ngày 06/11/2019, Nguyễn Trung D có hành vi cất giấu trái phép 0,3185g (không phải ba nghìn một trăm tám mươi lăm gam) chất ma túy, loại MDMA (ma túy tổng hợp) tại túi áo khoác bị cáo mặc trên người đã bị lực lượng cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Giang bắt quả tang, thu giữ vào hồi 23 giờ 15 phút ngày 06/11/2019 tại phía trước quán Karaoke Diamond Club thuộc thôn V, xã T, huyện Gi, tỉnh Hải Dương.

[2] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi cất giấu chất ma túy của bị cáo là vi phạm pháp luật, song với mục đích để sử dụng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, chất ma túy bị cáo cất giấu trái phép là MDMA, có khối lượng 0,3185g nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS. Như vậy, Quyết định truy tố của VKSND huyện Ninh Giang đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, chế độ quản lý đặc biệt đối với chất ma túy của Nhà nước; bị cáo đã từng sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 04/01/2019 bị cáo bị Chủ tịch UBND huyện Tứ Kỳ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép pháo nổ, tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã được coi như chưa bị xử phạt vi phạm hành chính song điều đó thể hiện bị cáo có nhân thân

không tốt nên HĐXX thấy cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian thì mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; sau khi phạm tội bị bắt giữ, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Mặt khác, thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo mới được 17 năm 01 tháng 28 ngày tuổi nên HĐXX sẽ căn cứ thêm các điều 91, 101 của BLHS khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo là người dưới 18 tuổi nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] *Về xử lý vật chứng*: Khối lượng chất ma túy bị cáo tàng trữ trái phép, sau khi giám định còn lại 0,1706g MDMA là vật cấm lưu hành, nay tịch thu tiêu hủy.

[7] *Về án phí*: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Trong vụ án này, bị cáo khai đối tượng cho bị cáo viên ma túy tổng hợp tên Long song quá trình điều tra không xác định được là ai, ở đâu nên không có căn cứ xử lý.

[9] *Về các hành vi, quyết định tố tụng*: Bị cáo là người dưới 18 tuổi, ngày 04/01/2019 bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính, bị cáo chấp hành xong ngày 07/01/2019. Theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính thì đến thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội (ngày 06/11/2019) được coi như là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính song Kết luận điều tra xác định bị cáo có 01 tiền sự là không đúng; còn lại các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung D 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 07/11/2019.

2. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu huỷ: 0,1706g (Không phải một nghìn bảy trăm linh sáu gam) MDMA do cơ quan giám định hoàn lại (*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương ngày 27/02/2020*).

3. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về... án phí và lệ phí Tòa án. Xử buộc bị cáo Nguyễn Trung D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, người đại diện của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 28 tháng 02 năm 2020.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Ninh Giang;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện;
- Cơ quan Thi hành án dân sự huyện;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Hồ sơ nghiệp vụ công an huyện;
- Bị cáo;
- Người đại diện; người bào chữa cho bị cáo;
- Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Quốc Quân